a) Trình t□ th□c hi□n:

- Đ□i t□□ng ho□c thân nhân chu□n b□ đ□y đ□ h□ s□ n□p cho B□ ph□n Ti□p nh□n và Tr□ k□t qu□ thu□c □y ban nhân dân c□p xã.

- □y ban nhân dân c□p xã th□m đ□nh, xác nh□n b□n khai, chuy□n h□ s□ cho Phòng Lao đ□ng - Th□□ng binh và Xã h□i c□p huy□n (ho□c B□ ph□n Ti□p nh□n và Tr□ k□t qu□ n□u th□ t□c đ□□c th□c hi□n theo c□ ch□ m□t c□a).

- Sau khi có k□t qu□ t□ Phòng Lao đ□ng - Th□□ng binh và Xã h□i c□p huy□n, □y ban nhân dân c□p xã tr□ k□t qu□ cho cá nhân.

b) Cách th□c th□c hi□n: tr□c ti□p t□i tr□ s□ c□ quan hành chính nhà n□□c.

c) Thành ph□n, s□ l□□ng h□ s□:

- Thành ph□n h□ s□:

+ B□n khai cá nhân ho□c c□a thân nhân.

B□n khai c□a thân nhân ph□i kèm theo gi□y □y quy□n c□a các thân nhân ch□ y□u khác.

Riêng đ□i v□i đ□i t□□ng (h□ sĩ quan, chi□n sĩ quân đ□i, công an, thanh niên xung phong h□□ng l□□ng, cán b□ dân chính đ□ng) ngoài b□n khai ph□i có b□n trích sao quá trình công tác đ□□c h□□ng ch□ đ□ có xác nh□n c□a c□ quan qu□n lý h□ s□, lý l□ch và b□n sao toàn b□ quá trình công tác c□a cá nhân đ□i t□□ng do c□ quan qu□n lý h□ s□, lý l□ch cung c□p và xác nh□n.

+ B□n sao m□t trong các gi□y t□ g□c ho□c các gi□y t□ có liên quan có ch□ng th□c g□m:

• Lý l□ch Đ□ng viên (n□u là đ□ng viên);

• Lý l□ch cán b□, b□n trích 63, lý l□ch quân nhân (n□u có);

• H□ s□ ph□c viên, xu□t ngũ, thôi vi□c, h□ s□ h□□ng ch□ đ□ b□nh binh ho□c h□ s□ h□□ng b□o hi□m xã h□i hàng tháng (áp d□ng riêng đ□i v□i đ□i t□□ng quy đ□nh t□i M□c II, Ph□n I Thông t□ này);

• Gi□y t□ liên quan: Các gi□y t□ có th□ ch□ng minh là quân nhân, công an nhân dân, thanh niên xung phong, cán b□ dân chính đ□ng, dân quân, du kích, công nhân viên ch□c Nhà n□□c, công nhân viên ch□c qu□c phòng, công an, nh□:

. Quy□t đ□nh nh□p ngũ; tuy□n d□ng, b□ nhi□m, phong, thăng quân hàm; đi□u đ□ng; giao nhi□m v□...;

. Huân, huy ch□□ng kháng chi□n và các hình th□c khen th□□ng khác;

. Phi□u chuy□n th□□ng, chuy□n vi□n, phi□u s□c kh□e... ;

. H□ s□ h□□ng ch□ đ□ ng□□i có công, h□□ng BHXH m□t l□n;

. Các gi□y t□ ch□ng nh□n có liên quan khác.

- S□ l□□ng h□ s□: 02 b□.

d) Th□i h□n gi□i quy□t (t□i c□p xã): 05 ngày làm vi□c k□ t□ khi nh□n đ□ h□ s□ h□p l□.

đ) Đ□i t□□ng th□c hi□n: Cá nhân.

e) C□ quan th□c hi□n:

- C□ quan có th□m quy□n quy□t đ□nh: □y ban nhân dân c□p xã.

- C□ quan tr□c ti□p th□c hi□n th□ t□c hành chính: □y ban nhân dân c□p xã.

- C□ quan ph□i h□p: Phòng Lao đ□ng - Th□□ng binh và Xã h□i c□p huy□n.

g) K□t qu□ th□c hi□n (n□u đ□□c ch□p thu□n): B□n khai đ□□c xác nh□n.

h) L□ phí: Không.

i) Tên m□u đ□n, m□u t□ khai (quy đ□nh t□i Thông t□ liên t□ch s□ 91/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC).

- B□n khai cá nhân;

- B□n khai thân nhân;

- Gi□y □y quy□n c□a các thân nhân ch□ y□u khác;

- B□n trích sao lý l□ch c□a đ□i t□□ng.

k) Yêu c□u, đi□u ki□n: Không.

l) Căn c□ pháp lý ch□ y□u:

- Quy□t đ□nh s□ 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 c□a Th□ t□□ng Chính ph□ v□ ch□ đ□, chính sách đ□i v□i m□t s□ đ□i t□□ng tr□c ti□p tham gia kháng chi□n ch□ng M□ c□u n□□c nh□ng ch□a đ□□c h□□ng ch□ đ□, chính sách c□a Đ□ng và Nhà n□□c;

- Thông t□ s□ 191/2005/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2005 c□a B□ Qu□c phòng, B□ Lao đ□ng - Th□□ng binh và Xã h□i, B□ Tài chính h□□ng d□n Quy□t đ□nh s□ 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 c□a Th□ t□□ng Chính ph□ v□ h□□ng d□n ch□ đ□, chính sách đ□i v□i m□t s□ đ□i t□□ng tr□c ti□p tham gia kháng chi□n ch□ng M□ c□u n□□c nh□ng ch□a đ□□c h□□ng ch□ đ□, chính sách c□a Đ□ng và Nhà n□□c.